

Số: /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mới Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số: 2012/TTr-SKHCCN ngày 06 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục 12 (Mười hai) thủ tục hành chính (TTHC) và phê duyệt 12 (Mười hai) quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quyết định: Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa

học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 03 tháng 06 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới và bãi bỏ TTHC trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới và bãi bỏ TTHC trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới, bãi bỏ Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai Danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa; Danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.gov.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; cung cấp nội dung TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và niêm yết, công khai TTHC theo quy định. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI TRONG LĨNH VỰC
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ cung cấp DVC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận 2.001209	Toàn trình	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lệ phí: 150.000 đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh; - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006. - Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.
2	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh 2.001207	Toàn trình	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lệ phí: 150.000 đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm	- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ

							Phục vụ hành chính công tỉnh.	Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. - Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.
3	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành 2.001277	Toàn trình	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Lệ phí: 150.000 đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006. - Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. - Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp quy, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. - Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.
4	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ	Toàn trình	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ	Không	Sở Khoa học và	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11

	định tổ chức đánh giá sự phù hợp 2.001501			hành chính công tỉnh		Công nghệ	Công dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	năm 2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa.
5	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu 1.001392	Toàn trình	2,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí	Sở Khoa học và Công nghệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của

								<p>Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;</p> <p>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.</p>
6	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận 2.001208	Toàn trình	12,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành
7	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp	Toàn trình	12,5 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp 	

	được chỉ định 2.001100						hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá. - Nghị định số 154/2018/NĐ- CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.
8	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu 2.001259	Toàn trình	01 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ- CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Nghị định số 74/2018/NĐ- CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

								<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa. - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 về việc sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.
9	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng 2.000212	Toàn trình	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đo lường ngày 11/11/2011; - Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường; - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; - Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng hóa đóng gói sẵn.
10	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	Toàn trình	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua 	

	1.000449						dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
11	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân 2.002253	Toàn trình	08 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh. - Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21/11/2007. - Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005. - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. - Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp. - Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản

								phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân.
12	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia 2.001269	Còn lại	Không quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	Sở Khoa học và Công nghệ	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, hoặc thông qua dịch vụ bưu chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007. - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá; - Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá; - Thông tư số 27/2019/TT-BKHCN ngày 26/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

1. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 (ngày làm việc) x 08 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
Bước 2	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	8 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
Bước 3	Lãnh đạo Sở Khoa học và	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			

	Công nghệ						
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

2. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 (ngày làm việc) x 08 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	8 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				

<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

3. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 (ngày làm việc) x 08 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	8 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				

<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

4. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	24 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			

	Khoa học và Công nghệ	học và Công nghệ					
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

5. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 2,5 (ngày làm việc) x 08 giờ = 20 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	02 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	08 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			

	Công nghệ						
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

6. Tên thủ tục hành chính: Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12,5 (ngày làm việc) x 08 giờ = 100 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	80 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	08 giờ			

<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

7. Tên thủ tục hành chính: Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12,5 (ngày làm việc) x 08 giờ = 100 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	80 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	08 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu	04 giờ			

			- Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.				
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

8. Tên thủ tục hành chính: Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 01 (ngày làm việc) x 08 giờ = 08 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	01 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	01 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	02 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	02 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm	02 giờ			

			Phục vụ hành chính công tình.				
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

9. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 (ngày làm việc) x 08 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	8 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm	04 giờ			

			Phục vụ hành chính công tỉnh.				
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

10. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 (ngày làm việc) x 08 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời - Hồ sơ hợp lệ: trình lãnh đạo phòng	8 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			

<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				
---------------	--	--	-------------------------------------	--	--	--	--

11. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 (ngày làm việc) x 08 giờ = 64 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyên hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyên cho chuyên viên xử lý.	04 giờ			
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Xem xét, thẩm định theo quy định: + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: tổ chức thẩm xét hồ sơ và cấp Giấy xác nhận. + Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện quy định, thông báo từ chối cấp Giấy xác nhận và nêu rõ lý do bằng văn bản. - Trình lãnh đạo phòng.	48 giờ			
		Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trình lãnh đạo Sở				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Sở Khoa	Phê duyệt kết quả.	04 giờ			

	Khoa học và Công nghệ	học và Công nghệ					
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	- Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ			
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.				

12. Tên thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia

Tổng thời gian thực hiện TTHC: Không quy định

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Viết phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Chuyên hồ sơ.	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý.				
		Chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	- Tham mưu thành lập Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng quốc gia.				
<i>Bước 2.1</i>		Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng chất lượng quốc gia	Hội đồng sơ tuyển tiên hành đánh giá tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia theo hai bước: Đánh giá hồ sơ và đánh				

			<p>giá tại tổ chức, doanh nghiệp. Căn cứ vào kết quả đánh giá, hội đồng sơ tuyển quyết định danh sách các tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện để đề xuất xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia và gửi các hồ sơ liên quan cho hội đồng quốc gia thông qua cơ quan thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia.</p>				
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	<p>Phê duyệt kết quả: + Hội đồng sơ tuyển thông báo bằng văn bản kết quả đánh giá và các thông tin phản hồi khác cho tổ chức, doanh nghiệp sau khi có kết quả đánh giá của hội đồng sơ tuyển. + Công văn đề xuất xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/ doanh nghiệp gửi Hội đồng Quốc gia của Hội đồng sơ tuyển.</p>				
<i>Bước 4</i>	Văn phòng	Văn thư	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng dấu - Gửi kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 				
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 				